

BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

LÊ MINH HIỆP

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
Email: lmhiep@ufl.udn.vn

Tóm tắt: Với xu thế toàn cầu hóa hiện nay và trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam đang hội nhập một cách mạnh mẽ, chất lượng đào tạo của các trường đại học bên cạnh việc đạt được mục tiêu, sứ mạng của nhà trường cần hướng đến đạt chất lượng theo mốc chuẩn về kiểm định chất lượng của khu vực và thế giới. Để đảm bảo chất lượng đào tạo của nhà trường đòi hỏi các trường đại học ngoại ngữ trong đó có Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng cần đổi mới và áp dụng đồng bộ các biện pháp cơ bản, trong đó, đổi mới phương thức quản lý đào tạo với việc áp dụng mô hình quản lý chất lượng là giải pháp cơ bản nhất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

Từ khóa: Biện pháp; chất lượng đào tạo; chương trình đào tạo.

(Nhận bài ngày 19/4/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 17/7/2016; Duyệt đăng ngày 25/8/2016).

1. Đặt vấn đề

Trong bất kì thời đại nào hay quốc gia nào, chất lượng đào tạo (CLĐT) luôn là vấn đề quan tâm hàng đầu của toàn xã hội vì tầm quan trọng của nó đối với sự nghiệp phát triển đất nước. Đất nước thịnh hay suy, yếu hay mạnh, phụ thuộc phần lớn vào chất lượng sản phẩm của giáo dục đại học. Hơn bao giờ hết, chất lượng giáo dục đại học nói chung và CLĐT nói riêng trở thành vấn đề sống còn, quyết định sự thành bại của cả một quốc gia trong điều kiện hội nhập với kinh tế thế giới. Với xu thế toàn cầu hóa hiện nay và trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam đang hội nhập một cách mạnh mẽ, CLĐT của các trường đại học bên cạnh việc đạt được mục tiêu, sứ mạng của nhà trường cần hướng đến đạt chất lượng theo mốc chuẩn về kiểm định chất lượng của khu vực và thế giới. Đồng thời, sinh viên (SV) cũng phải sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ sau khi tốt nghiệp là một trong những yêu cầu có tính bắt buộc đối với SV Việt Nam hiện nay. Vì vậy, CLĐT ngoại ngữ ở các trường đại học nói chung và ở các trường đại học ngoại ngữ nói riêng luôn nhận được sự quan tâm của người học cũng như của toàn xã hội.

Để đảm bảo CLĐT của nhà trường đòi hỏi các trường đại học ngoại ngữ trong đó có Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng cần đổi mới và áp dụng đồng bộ các biện pháp cơ bản nhằm đảm bảo và nâng cao CLĐT của mình.

2. Khái niệm

Chất lượng là mục tiêu của sự tìm tòi liên tục của con người trong suốt tiến trình lịch sử của nhân loại. Chất lượng chính là lực lượng thúc đẩy những nỗ lực không ngừng của mỗi người trên cương vị của mình, chất lượng có thể nhận biết nhưng rất khó xác định.

Chất lượng là một khái niệm phức tạp, gây nhiều tranh cãi do tính trừu tượng và đa diện, đa chiều của

nó. Có nhiều khái niệm về chất lượng dựa trên các cách tiếp cận khác nhau nhưng nhìn chung định nghĩa "chất lượng là sự phù hợp với mục tiêu" là phổ biến và được nhiều nhà nghiên cứu khoa học cũng như nhiều tổ chức giáo dục sử dụng nhất.

Theo nghĩa tương đối, chúng ta có thể hiểu, chất lượng là tổng hòa những đặc trưng của sản phẩm hay dịch vụ thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng trong những điều kiện nhất định. Xét một cách tổng quát, chất lượng là sự phù hợp với yêu cầu và theo một số tác giả, sự phù hợp đó phải được thể hiện ở ba phương diện: Hoàn thiện (perfectibility), giá cả (price), thời điểm (punctuality) [1].

Để cập đến khái niệm chất lượng đào tạo, tác giả Lê Đức Ngọc cho rằng CLĐT được đánh giá qua mức độ đạt được mục tiêu đào tạo đã đề ra đối với một chương trình đào tạo (CTĐT) [2].

Theo tác giả Trần Khánh Đức, "Chất lượng đào tạo là kết quả của quá trình đào tạo được phản ánh ở các đặc trưng về phẩm chất, giá trị nhân cách và giá trị lao động hay năng lực hành nghề của người tốt nghiệp tương ứng với mục tiêu, CTĐT theo các ngành nghề cụ thể" [3].

Từ các khái niệm trên, có thể hiểu CLĐT là kết quả của quá trình đào tạo được đánh giá qua mức độ đạt được mục tiêu đã đề ra đối với một CTĐT.

3. Biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo ở Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng

3.1. Đổi mới quản lý đào tạo trên cơ sở áp dụng các mô hình quản lý chất lượng

Quản lý đào tạo truyền thống theo chức năng quản lý đang áp dụng hiện nay không còn phù hợp, bởi nặng về tính hành chính, quan hệ nhiều tầng bậc dẫn đến tình trạng trì trệ, chông chéo trong công việc. Vì vậy, cần phải áp dụng mô hình quản lý chất lượng thông qua việc thực hiện các quy trình với các chuẩn mực được xây dựng phù hợp với mục tiêu của nhà trường, đồng thời



hướng đến đạt được các chuẩn mực của khu vực và thế giới. Áp dụng mô hình quản lý chất lượng trong quản lý đào tạo sẽ tạo điều kiện cho nhà quản lý dễ dàng phát hiện lỗi khi vận hành các quy trình nhất là khâu quản lý điểm của giảng viên và quản lý việc đăng kí tín chỉ của SV, đồng thời đảm bảo các nội dung công việc được vận hành thông suốt.

Nhà trường đã ban hành Quy trình xây dựng CTĐT, thành lập Hội đồng xây dựng CTĐT cấp trường và cấp khoa để triển khai xây dựng CTĐT đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của người sử dụng lao động, đặc biệt là người sử dụng lao động tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Các CTĐT đảm bảo yêu cầu chung về tỉ lệ giữa các học phần tự chọn và các học phần bắt buộc, tỉ lệ giữa khối kiến thức đại cương và khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Quy trình xây dựng chương trình đảm bảo các yếu tố của mô hình "Đầu vào - Quá trình - Đầu ra", trong đó đầu ra của bước đầu tiên chính là đầu vào của bước kế tiếp và được duy trì liên tục đến hết quy trình. Chính vì vậy, nên các nội dung công việc quản lý đào tạo được đảm bảo với sự tự giác thực hiện của cán bộ quản lý, giảng viên và SV. Các thành viên trong nhà trường không thể tự ý chuyển sang thực hiện bước kế tiếp nếu chưa hoàn thành nội dung công việc của bước trước. Điều này đồng thời giúp nhà quản lý dễ dàng phát hiện lỗi hoặc các nội dung công việc chưa hoàn thành theo kế hoạch để đưa ra các giải pháp xử lý kịp thời.

Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn cho toàn thể cán bộ quản lý, giảng viên và SV về nội dung các quy trình tạo nền tảng để mọi người tự giác thực hiện các quy trình đã được xây dựng và ban hành. Đồng thời tiến hành khảo sát lấy ý kiến đánh giá của cán bộ quản lý, giảng viên và SV về các quy trình đã ban hành từ đó có cơ sở điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện các quy trình. Bên cạnh đó, nên có kế hoạch tổ chức hội nghị nhà trường với doanh nghiệp nắm bắt thông tin về thị trường nhân lực để có kế hoạch điều chỉnh CTĐT cho phù hợp nhằm hướng đến xây dựng được CTĐT chất lượng, đáp ứng được nhu cầu về kiến thức và kĩ năng của nguồn nhân lực chất lượng cao.

Xây dựng và triển khai thực hiện để án vị trí việc làm cho từng vị trí công việc nhằm sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhân sự, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, các công việc của từng vị trí việc làm được mô tả trong để án vị trí việc làm một cách chi tiết đảm bảo nhân sự thực hiện công việc theo đúng yêu cầu về chức năng, nhiệm vụ, tiêu chuẩn...và được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ quản lý, giảng viên.

Áp dụng các quy trình đã được xây dựng trong quản lý đào tạo, quản lý tổ chức, quản lý SV... với việc yêu cầu tất cả các cán bộ quản lý, giảng viên nghiêm túc thực hiện.

Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục chủ trì tham mưu, báo cáo ban giám hiệu nhà trường về kết quả khảo sát, cũng như các lỗi xuất hiện trong quá trình thực hiện nhằm đưa ra các giải pháp điều chỉnh kịp thời.

3.2. Tăng cường quản lý công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm định và phát triển chương trình đào tạo

Mọi cấp quản lý cần phải quan tâm đến công tác thanh tra, kiểm tra, thẩm định, kiểm định để CTĐT luôn được cập nhật và phát triển. Công tác thanh tra không chỉ giúp tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước mà còn đóng vai trò "tư vấn" về CTĐT. Công tác thanh tra mặc dù đã có thực hiện, mang tính hệ thống song thẩm quyền, nhiệm vụ, biện pháp chế tài vẫn chưa được cụ thể hóa, đôi khi bắt cập. Phòng Thanh tra Pháp chế của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng mới được thành lập nên chưa có nhiều kinh nghiệm, cán bộ chuyên trách còn thiếu do đó công tác thanh tra, kiểm tra còn hạn chế và chưa đạt hiệu quả cao.

Công tác kiểm tra tổ chức và hoạt động đối với các CTĐT được thực hiện bởi các đơn vị chức năng (Phòng Thanh tra Pháp chế, Phòng Đào tạo), cần mang tính thường xuyên, nhằm đảm bảo việc hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch, chỉ tiêu đề ra. Tuy nhiên, các hoạt động kiểm tra hiện nay còn mang tính hành chính, chủ yếu dựa vào hình thức báo cáo. Công cụ, phương thức kiểm tra đa phần thủ công chưa cải tiến.

3.3. Tăng cường quản lý nội dung chương trình đào tạo

Tăng cường quản lý nội dung CTĐT là một trong những giải pháp cơ bản nhằm nâng cao CLĐT của nhà trường. Quản lý nội dung, CTĐT nhằm đảm bảo việc thực hiện nội dung, chương trình, kế hoạch được thực hiện đầy đủ, đạt được các yêu cầu về chất lượng của từng môn học theo mục tiêu cần đạt được về kiến thức, kĩ năng và thái độ. Đây là khâu rất quan trọng vì nó có ảnh hưởng quyết định đến kết quả cuối cùng của quá trình đào tạo. Song song với việc tăng cường quản lý nội dung CTĐT, nhà trường cần tiến hành đổi mới CTĐT thường xuyên phù hợp với nhu cầu xã hội.

Thành lập Hội đồng Khoa học và đào tạo cấp trường, tiến hành rà soát, điều chỉnh thường xuyên nội dung CTĐT thông qua việc lấy ý kiến phản hồi từ người sử dụng lao động, doanh nghiệp để nắm bắt thông tin về thị trường nhân lực nhằm điều chỉnh nội dung CTĐT.

Thực hiện đổi mới CTĐT theo hướng nâng cao kĩ năng ứng dụng, thực hành, năng lực tự tạo việc làm và thích nghi với nền kinh tế hội nhập thị trường.

Thực hiện kiểm định chất lượng CTĐT theo chuẩn AUN - QA lộ trình đến cuối năm 2017 kiểm định thí điểm CTĐT tại khoa Tiếng Anh và khoa Quốc tế học, đến năm 2020 đối với tất cả các khoa còn lại, làm cơ sở công nhận các CTĐT đạt chuẩn, đồng thời công bố rộng rãi đối với toàn thể xã hội.

Nghiên cứu xây dựng các CTĐT tiên tiến, đào tạo chất lượng cao tiếp cận với các chuẩn mực của khu vực và thế giới, xây dựng CTĐT chất lượng cao đối với các chuyên ngành tiếng Trung và tiếng Nhật...

Ban giám hiệu nhà trường cần chỉ đạo việc biên soạn và nghiệm thu giáo trình theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo đầy đủ giáo trình cho

tất cả các học phần chuyên môn và các giáo trình phải được cập nhật thường xuyên theo nhu cầu chi tiết các CTĐT đã công bố. Bên cạnh đó, cần cung cấp nguồn tài liệu tham khảo phong phú và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc số hóa tài liệu đưa lên website tạo điều kiện thuận lợi cho SV học tập và nghiên cứu.

Tổ chức các seminar, hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế về xây dựng, thực thi CTĐT, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy... nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

3.4. Đổi mới quản lý hoạt động dạy học

3.4.1. Tăng cường quản lý hoạt động dạy của giảng viên

Hoạt động giảng dạy của giảng viên là hoạt động chủ đạo trong nhà trường. Để nâng cao chất lượng dạy học, nhà trường cần tăng cường quản lý hoạt động giảng dạy của giảng viên trong đó cần nâng cao quản lý từ khâu chuẩn bị đề cương môn học, kế hoạch bài dạy đến việc thực thi các bước lên lớp theo giáo án cũng như kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV. Đồng thời cần thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

3.4.2. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực

Mỗi giảng viên phải tự nhận thức được rằng, đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) không phải là phủ định tất cả các PPDH cũ mà là vận dụng tất cả các PPDH một cách linh hoạt, sáng tạo trong quá trình tổ chức dạy học đồng thời kết hợp với việc sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại. Các PPDH được sử dụng trong quá trình lên lớp của giảng viên phải chủ động hóa hoạt động của SV, phát huy tối đa tính tích cực, sáng tạo, khả năng tương tác, làm việc nhóm giữa các SV, đặc biệt là khả năng tự học, tư duy độc lập. Ngoài ra, giảng viên còn phải biết sử dụng các PPDH một cách tự nhiên nhằm tạo sự sinh động cho tiết học và sức sống cho bài giảng. Hoạt động này đòi hỏi ở sự kết hợp giữa thầy và trò nên cần xây dựng môi trường lớp học lấy học trò làm trung tâm. Người học là trung tâm của hoạt động lên lớp, xu hướng giao tiếp ưu tiên tối đa cho hoạt động ngôn ngữ của người học. Vì thế, phương pháp chủ đạo CLT (Communicative Language Teaching) phải được vận dụng một cách triệt để nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và năng lực của người học.

Hiện nay, xu hướng dạy học ngoại ngữ chung của các nước trên thế giới là áp dụng phương pháp CLT vào quá trình dạy học.

Nhà trường cần tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, bồi dưỡng về PPDH và hình thức tổ chức dạy học tích cực, tổ chức hội thảo về đổi mới PPDH...

Tổ chức các buổi tập huấn, các chuyên đề về vận dụng hiệu quả các PPDH ngoại ngữ. Nhà trường có thể mời chuyên gia tập huấn về các PPDH tích cực trong dạy

học ngoại ngữ.

3.4.3. Phát triển đội ngũ giảng viên đảm bảo về số lượng và chất lượng

Để đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta và mục tiêu của Chính phủ trong việc phát triển kĩ năng sử dụng ngoại ngữ cho SV, nâng cao trình độ ngoại ngữ cho nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ, viên chức, trước tiên, phải xây dựng được đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, đảm bảo có trình độ chuyên môn và năng lực sư phạm, có tâm huyết và tận tụy với nghề. Trong bối cảnh hiện nay, đội ngũ giảng viên đồng thời phải đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ theo quy định.

Đội ngũ giảng viên là nhân tố quyết định đến chất lượng đào tạo của nhà trường. Vì vậy, đảm bảo về số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo của nhà trường.

Thực hiện tốt công tác phát triển đội ngũ giảng viên. Đội ngũ giảng viên là những người trực tiếp thực hiện các mục tiêu đào tạo của nhà trường. Với vai trò chủ đạo trong quá trình giáo dục đào tạo, đội ngũ giảng viên tác động trực tiếp và quyết định đến chất lượng dạy học. Do đó, việc đảm bảo đội ngũ giảng viên cả về số lượng, cơ cấu và chất lượng có ý nghĩa và vai trò rất quan trọng. Chính vì vậy, việc đẩy mạnh xây dựng đội ngũ giảng viên làm công tác phục vụ dạy học nhằm theo kịp quy mô, tốc độ phát triển của cấp học, đồng thời đáp ứng được yêu cầu về chất lượng giáo dục là việc làm cần thiết.

- Quan tâm bồi dưỡng đội ngũ giảng viên trẻ. Để phát triển đội ngũ đáp ứng được mục tiêu dạy học ngoại ngữ trong giai đoạn từ nay đến năm 2020, nhà trường phải xây dựng được một đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn vững vàng, đáp ứng được yêu cầu phát triển chung của giáo dục đào tạo, đồng thời phải nâng cao được vị thế và uy tín của giảng viên đối với xã hội, là tấm gương cho SV noi theo.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng giảng viên về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kĩ năng sư phạm, đặc biệt vấn đề tự bồi dưỡng đóng vai trò quan trọng để phát triển đội ngũ.

- Lựa chọn những giảng viên có phẩm chất, năng lực giới thiệu vào đội ngũ cán bộ quản lí nhà trường hoặc bố trí tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Tổ chức hội nghị các chuyên đề trao đổi kinh nghiệm giảng dạy của giảng viên nhà trường với giảng viên của các trường đại học khác nhằm tạo điều kiện cho giảng viên thảo luận, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, áp dụng các PPDH tích cực, hiệu quả, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Tổ chức hội thảo chuyên đề ngoại ngữ trong nước và quốc tế như hội thảo Glocall được tổ chức năm 2013. Động viên và khích lệ giảng viên trẻ tích cực bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cũng như đi tu nghiệp hoặc học bồi dưỡng tại nước ngoài.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để giảng viên được đi học tập, bồi dưỡng năng lực chuyên môn.



- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho giảng viên sử dụng các phần mềm ứng dụng vào trong giảng dạy như ứng dụng Moodle, ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu và giảng dạy.

3.5. Đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo chuẩn đầu ra

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV là một khâu rất quan trọng trong quá trình dạy học. Vì thế, đổi mới PPDH dành cho SV không thể thiếu đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá SV sau các mô đun và thi kết thúc môn phải nhằm tới mục tiêu đánh giá xác thực kết quả đạt được của SV sau quá trình học tập, tạo động lực thúc đẩy đổi mới định hướng quá trình học tập, phương pháp học tập của SV và PPDH của giảng viên trong từng giai đoạn và cả quá trình dạy học. Việc đổi mới công tác quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV giúp cho người quản lý có thông tin phản hồi, từ đó điều chỉnh phương pháp quản lý, tổ chức, chỉ đạo thực hiện hoạt động dạy học hiệu quả hơn. Việc đề xuất và đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV theo chuẩn đầu ra đối với SV có ý nghĩa quan trọng.

4. Kết luận

Nhiệm vụ chính của nhà trường là cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng cần áp dụng đồng bộ các giải pháp quản lý của nhà trường như: Đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, tài chính, cơ sở vật chất... Trong đó, đổi mới phương thức quản lý đào tạo với việc áp dụng mô hình quản lý chất lượng là giải pháp cơ bản nhất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Nguyễn Đức Chính (Chủ biên) - Trần Xuân Bách - Trần Thị Thanh Phương, (2015), *Quản lý chất lượng trong giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[2]. Lê Đức Ngọc, (2004), *Giáo dục đại học - Quan điểm và Giải pháp*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[3]. Trần Khánh Đức, (2004), *Quản lý và kiểm định chất lượng đào tạo nhân lực theo ISO và TQM*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

SOLUTIONS TO IMPROVE TRAINING QUALITY AT UNIVERSITY OF FOREIGN LANGUAGE STUDIES - DANANG UNIVERSITY

Le Minh Hiep
University of Foreign Language Studies - Da Nang University
Email:lmhiep@ufl.udn.vn

Abstract: *In the current context of globalization and the powerful integration of Vietnamese higher education, training quality at universities aims not only to achieve the goal/mission but also to be directed to reach quality benchmarks for quality control in the region and the world. To ensure training quality, universities of foreign language studies that includes University of Foreign Language Studies—the Danang University, need innovate and apply synchronously basic measures; to renew training management methods and apply model of quality management are the most basic measures to improve training quality.*

Keywords: *Solution; improvement of training quality; programs.*